

Số: /KH-UBND

Tân Hiệp, ngày tháng 01 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số của UBND xã Tân Hiệp năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Yên Thế về chuyển đổi số năm 2024; Chủ tịch UBND xã Tân Hiệp ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước (CQNN) xã Tân Hiệp năm 2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Tân Hiệp; đồng thời tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian qua để từng bước thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 87-NQ/ĐU ngày 20/11/2022 của Đảng ủy xã Tân Hiệp về chuyển đổi số xã Tân Hiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu về phát triển Chính quyền số**

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.
- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương (Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác).
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.
- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).
- 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).

- 100% CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của xã được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 100% các hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Trên 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử cấp xã kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh huyện Yên Thế để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Cổng thông tin điện tử của xã được duy trì hoạt động có hiệu quả, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định.

### 2.2. Mục tiêu về phát triển kinh tế số

- 100% sản phẩm sản OCOP xã tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.

- 100% các doanh nghiệp áp dụng hóa đơn điện tử, nộp thuế điện tử.

### 2.3. Mục tiêu về phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 90%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.

- Hệ thống Đài truyền thanh không dây được lắp đặt tại 10 thôn.

## II. NHIỆM VỤ, GIAI PHÁP

### 1. Nhận thức số

- Các ngành thuộc UBND xã, tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức của cơ quan các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Yêu cầu cán bộ công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống. Chịu trách nhiệm trực tiếp về việc thực hiện chuyển đổi số của đơn vị.

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua tổ chức

Hội nghị, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, CBCC, viên chức tại cơ quan, các tổ chức CT-XH, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, bản, tổ dân phố; tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến và sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số.

## **2. Thê chê sô**

- Cập nhật, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0.

- Cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính các cấp; đề xuất tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

## **3. Phát triển hạ tầng số**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát bổ sung xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn xã, ưu tiên phát triển tại cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế,...; phát triển hạ tầng mạng 5G.

- Duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng thuê dịch vụ từ các doanh nghiệp viễn thông.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan trên địa bàn xã.

- Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại xã để nâng cao chất lượng hệ thống hợp trực tuyến.

- Đầu tư hạ tầng CNTT để nâng cao hiệu quả hoạt động của Đảng ủy, UBND xã.

- Tích cực xã hội hóa lắp đặt camera an ninh tại các khu, cụm dân cư.

- Đầu tư xây lắp mới đài truyền thanh cơ sở theo công nghệ ứng dụng CNTT-VT.

## **4. Cập nhật dữ liệu số**

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được tỉnh, huyện đầu tư, xây dựng (*các CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, dân số, tài chính, bảo hiểm...*).

- Tiếp nhận, cập nhật đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý hành chính các lĩnh vực: Tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, công thương, tư pháp, văn hóa du lịch, truyền thanh, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, nội vụ, kế hoạch

và đầu tư, hệ thống thông tin quản lý văn thư, lưu trữ.

## **5. Ứng dụng nền tảng số**

- Tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã tiếp nhận và đang triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành như: Nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, nền tảng trạm y tế xã, phát triển Nền tảng Truyền hình số (trực tuyến) và Nền tảng Phát thanh số (trực tuyến) thông qua Cổng Thông tin điện tử [www.yenthe.bacgiang.gov.vn](http://www.yenthe.bacgiang.gov.vn), qua đó tất cả người dân trong và ngoài nước đều có thể nghe và xem lại các chương trình phát thanh, truyền hình của Đài truyền thanh xã ở mọi lúc, mọi nơi trên mọi thiết bị cầm tay thông minh, kể cả kiều bào ở nước ngoài.

- Cập nhật dữ liệu của xã lên các nền tảng dữ liệu số tài nguyên và môi trường của quốc gia phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.

## **6. Nhân lực số**

- Phối hợp UBND huyện, ban ngành của huyện thực hiện các lớp tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp huyện đến cấp xã.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT trong cơ quan.

- Cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của huyện cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan.

- Thực hiện các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ CNSCĐ xã, thôn.

- Rà soát, bố trí sắp xếp cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã.

## **7. An toàn thông tin mạng**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Tiếp tục rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong các cơ quan nhà nước.

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức an toàn an ninh thông tin cho cán bộ công chức cấp xã.

## **8. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng hiệu quả các ứng dụng đã triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc (*trong đó có hệ thống theo dõi các nhiệm vụ được giao*), Hệ thống thư điện tử, Cổng Thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang, Hệ thống báo cáo Chính phủ,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại chỗ, còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

- Duy trì, phát triển Cổng Thông tin điện tử của xã đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các CQNN tỉnh Bắc Giang.

## **9. Kinh tế số**

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp.

## **10. Xã hội số**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát, nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G, ưu tiên triển khai tại CQNN, trường học, trạm y tế.

- Tiếp tục thực hiện số hóa việc quản lý hoạt động đài truyền thanh cơ sở (*theo Kế hoạch số 3860/KH-UBND, ngày 30/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, về nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*);

- Tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số, sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại và đa dạng hóa các kênh truyền thông số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về tài nguyên môi trường; bảo đảm tương tác giữa các cơ quan trong ngành với tổ chức, cá nhân thông qua các

phương tiện số, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp, đoàn thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử (*Voso, Postmart...*), sử dụng dịch vụ công trực tuyến...

- Thực hiện các lớp đào tạo, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số và sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để Tổ CNSCĐ thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức cấp xã tham gia nền tảng chia sẻ thông tin học tập, thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường dựa trên nền tảng mạng xã hội.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. UBND xã chủ động bố trí 2% tổng chi ngân sách thường xuyên của cấp xã để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương mình phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn huyện.

2. UBND xã bố trí 10% trong số 2% tổng chi ngân sách thường xuyên dành cho chuyển đổi số để chi phí đầu tư cho an toàn an ninh mạng.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Văn hóa xã**

- Tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ thu thập, tổng hợp báo cáo, đánh giá chỉ số DTI theo sự chỉ đạo của UBND huyện; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo kế hoạch; báo cáo kết quả về UBND huyện để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ghi trong Kế hoạch trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với các công chức chuyên môn trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, nội dung kế hoạch; làm tốt công tác kiểm soát đầu tư mua sắm phục vụ chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách theo chỉ đạo; đảm bảo đồng bộ, đúng trình tự, thủ tục quy định; tránh đầu tư dàn trải, chồng chéo, lãng phí và hiệu quả thấp.

- Rà soát, đánh giá thực trạng thiết bị CNTT, trên cơ sở đó tham mưu cho UBND xã chỉ đạo các ngành chủ động trang bị bổ sung, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu lựa chọn đơn vị tư vấn để triển khai việc chuyển đổi số đối với xã.

- Chủ trì phối hợp với trung tâm văn hóa huyện tổ chức các lớp tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ công chức cấp xã theo nhu cầu đăng ký của UBND xã.

- Chủ trì giám sát, ứng cứu sự cố và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, bảo vệ các hệ thống thông tin của xã.

- Chủ trì phối hợp với các công chức liên quan triển khai ứng dụng CNTT-viễn thông trong hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở.

- Tiến hành số hóa hồ sơ các di tích lịch sử đã được xếp hạng trên địa bàn xã, cập nhật, số hóa hồ sơ các di tích mới được xếp hạng, đồng thời tích hợp vào Website du lịch huyện Yên Thế.

- Hằng tháng, quý theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc gửi/nhận, xử lý văn bản điện tử, ký số cá nhân và sử dụng các phần mềm dùng chung của cơ báo cáo Chủ tịch UBND huyện, phòng văn hóa thông tin thể thao theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả với phòng văn hóa thông tin huyện theo quy định.

## **2. Văn phòng UBND xã**

- Quản trị, duy trì vận hành tốt các hệ thống, phần mềm dùng chung đáp ứng yêu cầu theo quy định. Phối hợp với Phòng VH&TT tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các hệ thống dùng chung theo quy định.

- Tham mưu UBND xã đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa điện tử cấp xã theo sự chỉ đạo của UBND huyện.

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan quản lý hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa xã; đảm bảo kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang và Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang để phục vụ công tác lãnh đạo chỉ đạo của UBND xã;

- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến thường xuyên chủ động thực hiện việc rà soát các TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ rà soát, cập nhật công khai dịch vụ công một phần và toàn trình lên Cổng thông tin điện tử của xã theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã, đảm bảo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Tham mưu UBND xã văn bản chỉ đạo đảm bảo tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến; thanh toán trực tuyến; số hóa hồ sơ tại bộ phận một cửa xã, kết quả trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia... đảm bảo tỷ lệ theo kế hoạch.

- Tự thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý.

- Chủ trì phối hợp với công chức văn hóa rà soát trình độ CNTT của đội

ngũ cán bộ công chức, viên chức; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức CNTT cho cán bộ, công chức cấp xã, đảm bảo đủ trình độ tiếp nhận, vận hành các ứng dụng nền tảng số, hệ thống số được chuyển giao.

- Tham mưu, chỉ đạo việc triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa.

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách xã năm 2024, cân đối, bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với Công chức văn hóa hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí chi cho nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã. Tham mưu UBND xã văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh, quản lý chi cho chuyển đổi số.

### **4. Công chức Văn hóa thông tin**

- Xây dựng chuyên mục “*Chuyển đổi số*” để tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của xã nhằm tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước; nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước; xây dựng chuyên mục “*Dân hỏi - Thủ trưởng các cơ quan nhà nước trả lời*” trên Đài Truyền thanh, video đăng tải trên Cổng TTĐT; duy trì chuyên trang “*Trao đổi - Hỏi đáp*”, “*Tiếp nhận ý kiến nhân dân*” trên Cổng TTĐT xã.

### **5. UBND xã**

- Căn cứ vào thực tiễn, điều kiện nguồn vốn, kinh phí được cấp xây dựng và ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của UBND xã; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của cơ quan, mình.

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số để xây dựng thành công “**cơ quan số**” tại ngành mình, cấp mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan. Chỉ đạo, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa điện tử cấp xã; hệ thống thông tin báo cáo theo quy định.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của ngành mình, địa phương mình trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Rà soát cán bộ công chức có kế hoạch cho đi đào tạo, bồi dưỡng (*hoặc tập huấn*) về công nghệ thông tin để có đủ khả năng tiếp nhận và chuyển giao, ứng



dụng nền tảng số, hệ thống số. Bố trí cán bộ có kiến thức CNTT (*có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc sử dụng thành thạo máy tính*) để sẵn sàng tiếp nhận các phần mềm ứng dụng do tỉnh, huyện triển khai.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa Thông tin huyện và các ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nội dung các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

- Trên đây là kế hoạch chuyên đôi số của UBND xã Tân Hiệp năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Văn hóa, TT văn hóa huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các công chức có liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Trường**

